

Sử dụng một số phương pháp giảng dạy tiếng Anh tích cực phổ biến trong bối cảnh hiện nay

Chu Thị Thúy Hằng*

*Giảng viên Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
Trường Đại học Công nghiệp Việt Hưng

Received: 22/02/2024; Accepted: 25/02/2024; Published: 11/3/2024

Abstract: Active teaching is becoming more and more popular and is widely applied in the use of teaching techniques by teachers when performing teaching and learning tasks. In current subjects and levels, especially English teaching, it is required to implement many different active teaching methods to conduct teaching. The author discusses popular active teaching methods through analyzing the characteristics, advantages, and limitations of each method, which will help teachers have a more comprehensive view in applying teaching methods. Active learning in English teaching today.

Keywords: Teaching, methods, popularization, English.

1. Đặt vấn đề

Phương pháp dạy học có thể được hiểu là cách thức truyền tải, tương tác giữa giáo viên và người học trong một điều kiện dạy và học nhất định, nhằm thực hiện tối ưu các mục tiêu và nhiệm vụ của việc dạy học. Để đạt được mục tiêu dạy học, giáo viên phải lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp, tùy thuộc vào nội dung bài học/kỹ năng và trình độ người học, giáo viên có thể tùy chỉnh, đôi khi cần kết hợp phương pháp dạy học. Hiệu quả của phương pháp dạy học phụ thuộc một phần quan trọng vào sự lựa chọn, tùy chỉnh và kết hợp đó. Trong một buổi học tiếng Anh, để bao quát được các phần kiến thức về ngữ pháp, học từ vựng và kỹ năng Speaking, giáo viên có thể kết hợp phương pháp truyền thống (dạy ngữ pháp và dịch), kết hợp phương pháp trò chơi để học từ vựng và phương pháp chia nhóm thảo luận để người học có cơ hội giao tiếp tăng kỹ năng speaking. Trong dạy học tích cực, phương pháp dạy học tiếng Anh có rất nhiều phương pháp khác nhau, tác giả tập trung vào một số phương pháp dạy học tích cực phổ biến hiện nay để trao đổi và đưa ra một số nội dung giúp người dạy phát huy tốt hơn trong quá trình dạy-học đối với môn tiếng Anh hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yêu cầu khi dùng các phương pháp dạy học tích cực

Thứ nhất, căn cứ vào đặc điểm học sinh ở từng lứa tuổi, từng lớp cụ thể (chẳng hạn: các phương pháp dạy học đòi hỏi năng lực làm việc độc lập như dự án thích hợp hơn đối với học sinh lớp cuối phổ

thông trung học hoặc sinh viên).

Thứ hai, phương pháp dạy học phù hợp với năng lực sư phạm của giáo viên: Hình thức thuyết trình là dễ hơn đối với giáo viên mới. Những phương pháp như thảo luận, tình huống, tổ chức làm thực nghiệm,... có yêu cầu cao hơn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng ứng xử, giải quyết linh hoạt các tình huống dạy học của giáo viên.

Muốn đạt được các yêu cầu như vậy. Trước hết đối với giáo viên cần phải xác định chính xác điều mình mong muốn khi áp dụng các phương pháp dạy học tích cực đó là:

Một là, mục tiêu của phần thảo luận, giáo viên muốn học viên rút ra được điểm gì sau trao đổi thảo luận.

Hai là, làm thế nào để đưa ra các câu hỏi để giới hạn phạm vi thảo luận; làm thế nào để thảo luận không đi chệch hướng.

Ba là, làm thế nào để các phần thảo luận không mang tính gò bó - vẫn có đủ sự tự do trong sự trao đổi giữa giảng viên với học viên; nhưng vẫn dẫn đến kết quả đầu ra giảng viên dự tính trước.

2.2. Một số phương pháp dạy học tích cực phổ biến

2.2.1. Phương pháp dạy tiếng Anh trực tiếp (Direct method)

Phương pháp dạy tiếng Anh Trực tiếp (Direct Method) được phát triển từ những năm 1900 để thay thế phương pháp Ngữ pháp - Dịch truyền thống tỏ ra không hiệu quả trong việc dạy ngoại ngữ giao tiếp.

Đặc điểm chính của phương pháp trực tiếp:

Một là, không sử dụng ngôn ngữ trung gian, học

viên sẽ được dạy trực tiếp bằng ngôn ngữ đích và ít học ngữ pháp.

Hai là, giáo viên và học sinh sẽ thực hành nghe nói liên tục trong các tình huống sinh hoạt thường nhật.

Ba là, điều này khiến cho phương pháp trực tiếp trở thành phương pháp giảng dạy tích cực lấy người học làm trung tâm.

Ưu điểm của phương pháp dạy học trực tiếp:

Thứ nhất, lợi thế của phương pháp này chính là học viên được nói tiếng Anh rất nhiều, sử dụng ngôn ngữ chủ động, quá trình thâm thấu từ vựng và ngữ pháp diễn ra tự nhiên (do có quá trình luyện phản xạ **theo tình huống**, chứ không chỉ luyện theo sách vở đơn thuần).

Thứ hai, hơn nữa giải pháp này còn đem đến cho học viên kỹ năng phát âm rất tốt, nói chuyện tự tin và tự nhiên.

Hạn chế:

Thứ nhất, phương pháp này không trang bị được nhiều kiểu câu phức tạp và khó áp dụng cho các học sinh lớn tuổi.

Thứ hai, nó cũng đòi hỏi giáo viên có trình độ giảng dạy cao và có tính kiên nhẫn, thời gian học dài để đạt được mức hiểu nghĩa của từ ngữ.

2.2.2. Phương pháp dạy tiếng Anh Giao tiếp (Communicative Language Teaching)

Từ trước đến nay chúng ta đều hiểu rằng học ngoại ngữ là một tiến trình của nhận thức, của việc ghi nhớ. Nhưng theo quan niệm của những người phát triển giải pháp học tiếng Anh Giao tiếp, ngôn ngữ còn có thể được học qua quá trình tương tác xã hội. Phương pháp dạy tiếng Anh giao tiếp được phát triển từ những năm 1970 nhằm thay thế những phương pháp cổ điển được cho là tập trung quá mức vào ngữ pháp và mẫu câu, có ít giá trị sử dụng trong thực tế. Phương pháp Giao tiếp tập trung vào đào tạo kỹ năng nghe nói tiếng Anh, nâng cao kỹ năng truyền đạt thông điệp thay vì chú trọng vào sự hoàn hảo của ngữ pháp. Sự khác biệt lớn nhất giữa Phương pháp dạy Giao tiếp và Phương pháp trực tiếp ở trên chính là ở ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình dạy học. Phương pháp trực tiếp sử dụng **hoàn toàn** ngôn ngữ đích trong suốt buổi học; còn với Phương pháp dạy giao tiếp, dù việc sử dụng ngôn ngữ đích thường xuyên được khuyến khích, nhưng ngôn ngữ mẹ đẻ của người học vẫn được sử dụng khi cần thiết.

Đặc điểm nổi bật của phương pháp Giao tiếp:

Một là, ngoài việc dạy kiến thức ngôn ngữ còn dạy học viên cách sử dụng ngôn ngữ như kỹ năng giao tiếp và năng lực giao tiếp.

Hai là, các giáo trình được biên soạn theo phương pháp Giao tiếp được tổ chức theo các bước: (1) Giới thiệu ngữ liệu, (2) Thực hành bài tập, (3) Hoạt động giao tiếp, (4) Đánh giá, và (5) Củng cố.

Ưu điểm của phương pháp dạy học giao tiếp:

Thứ nhất, phương pháp Giao tiếp có ưu điểm hơn hẳn các phương pháp khác là nó bao trùm mọi phương diện của quá trình dạy học ngoại ngữ: đó là các yếu tố ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, các yếu tố ngoài ngôn ngữ... nhằm rèn luyện kỹ năng giao tiếp hoàn chỉnh.

Thứ hai, giúp học viên nhanh nói được và Luyện phản xạ theo tình huống giúp học viên nhớ theo tình huống, từ đó tốc độ bật với các tình huống cố định và quen thuộc sẽ nhanh hơn.

Hạn chế:

Thứ nhất, trong quá trình dạy học, kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp) không được quan tâm một cách thích đáng.

Thứ hai, vì không đi vào các quy tắc và nguồn gốc, nên nhược điểm sẽ là đi nhanh nhưng không đi xa được/khó đi xa. Người học gặp tình huống lạ sẽ khó xử lý (vì thường chỉ hiểu theo tình huống cố định mà không hiểu quy tắc đi sau nó)

2.2.3. Phương pháp dạy học theo dự án (Project-based learning)

Phương pháp dạy học theo dự án là một phương pháp mới, chủ động, khác hẳn những phương pháp giáo dục truyền thống trong đó đa số dựa vào việc đơn thuần để giáo viên giảng dạy. Khi dạy, người học là sinh viên hoặc độ tuổi cuối cấp trung học phổ thông, giáo viên có thể tổ chức dạy học bằng phương pháp dạy học theo dự án. Giáo viên từ vai trò người giảng dạy (lecturer) thành người điều phối (facilitator) các hoạt động học; người học tự lựa chọn chủ đề, xác định các nhiệm vụ cụ thể, tự tổ chức, tự giải quyết nhiệm vụ.

Phương pháp dạy học theo dự án có các đặc điểm sau:

Một là, định hướng cho người học: Người học được tham gia vào các giai đoạn của quá trình dạy học kể cả giai đoạn xác định chủ đề; vai trò của giáo viên là định hướng cho họ.

Hai là, định hướng hành động: Người học thực hiện các nhiệm vụ học tập có tính chất thực hành.

Ba là, định hướng kết quả: Kết quả của dự án là sản phẩm mang tính chất vật chất hoặc hành động.

Bốn là, mang tính chất tích hợp: Học sinh được chia theo nhóm, mỗi nhóm giải quyết nhiệm vụ có liên quan đến thực hiện chủ đề chung của cả lớp.

Năm là, mở rộng sự quan tâm, hứng thú và kinh nghiệm của người học.

Ưu điểm của phương pháp dạy học Dự án: hứng thú của người học được chú trọng; hành động tự lực được khuyến khích và phát triển; sự mở rộng hiểu biết, tầm nhìn ra thế giới bên ngoài được chú trọng, tạo động trí óc và chân tay, tư duy và hành động được kết hợp chặt chẽ với nhau.

Hạn chế: Đòi hỏi vật chất và phương tiện phù hợp; Không phù hợp trong việc truyền thụ tri thức lí thuyết mang tính trừu tượng, hệ thống cũng như rèn luyện hệ thống kĩ năng cơ bản; Phải đòi hỏi nhiều thời gian. Vì vậy phương pháp này không thay thế hoàn toàn mà là hình thức dạy học bổ sung cần thiết cho các phương pháp dạy học truyền thống.

2.2.4. Phương pháp trò chơi (Game-Based Learning)

Phương pháp dạy học tích cực trò chơi là phương pháp giáo viên thông qua việc tổ chức các trò chơi liên quan đến nội dung bài học, có tác dụng phát huy tính tích cực nhân thức, gây hứng thú học tập cho học sinh. Qua trò chơi, học sinh tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, đồng thời qua trò chơi phát triển sự tự giác, tự chủ của học sinh.

Ưu điểm của trò chơi:

Một là, tạo điều kiện để phát triển kiến thức mới, ôn tập các kiến thức đã học: Bằng việc vận dụng các kĩ năng, kĩ xảo để chơi trò chơi, học sinh nhanh chóng phát triển những kiến thức nền tảng thành những kiến thức mới, thú vị hơn, hoặc vận dụng những kiến thức đã học

Hai là, tăng khả năng ghi nhớ: Việc sử dụng trò chơi để thay đổi hình thức học tập làm cho không khí lớp học thoải mái và dễ chịu hơn. Từ đó, tạo cho học sinh sự tự giác, tích cực hơn trong việc tiếp nhận kiến thức. Thông qua trò chơi, học sinh biết cách nhìn nhận, phân tích, so sánh khái quát các kiến thức một cách thoải mái và thú vị hơn. Điều này giúp học sinh có ấn tượng với kiến thức một cách mạnh mẽ và ghi nhớ thông tin lâu hơn.

Hạn chế:

Một là, học sinh có thể dễ bị sa đà vào trò chơi, ít tập trung vào mục đích học tập.

Hai là, giáo viên có thể gặp khó khăn trong việc kiểm soát thời gian và nội dung kiến thức cần được

truyền tải.

Ba là, việc tổ chức quá nhiều trò chơi trong 1 buổi học có thể làm mất tính thú vị của hoạt động và tốn rất nhiều thời gian của lớp.

Bốn là, việc cân bằng giữa kiến thức muốn truyền tải và tính hấp dẫn của trò chơi không phải lúc nào cũng dễ.

3. Kết luận

Mỗi phương pháp dạy học tích cực đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định. Việc phân tích đặc điểm, ưu điểm, hạn chế của từng phương pháp sẽ giúp cho người dạy nắm được bản chất của các phương pháp, cách thức có thể áp dụng các phương pháp đó vào trong thực tiễn giảng dạy, từ đó có thể vận dụng linh hoạt các phương pháp này một cách phù hợp với đối tượng người học và tình huống dạy học có thể xảy ra trong giờ học. Một điều quan trọng khi áp dụng các tình huống dạy học này trong quá trình dạy học. Đó là, người dạy phải nắm chắc phương pháp định áp dụng và biết cách vận dụng linh hoạt vào trong bài giảng của mình, cũng như có sự thực hành từ trước đối với các tình huống dạy học có thể xảy ra để áp dụng phương pháp nào đem lại hiệu quả đối với quá trình dạy - học theo tinh thần của Nghị quyết số 29-NQ/TW đã chỉ ra: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học”.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành trung ương (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW về “*đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”, Hà Nội, ngày 4 tháng 11.

2. Nguyễn Lăng Bình (chủ biên) - Đỗ Hương Trà, “*Dạy và học tích cực - Một số phương pháp dạy và kĩ thuật dạy học*”, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

3. Nguyễn Thị Minh Phương và cộng sự, “*Cẩm nang phương pháp sư phạm*”, Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh.